

1. Quy định các học phần ngoại ngữ Đối với các chương trình đào tạo (CTĐT) trình độ đại học các khoa/viện, quan chương trình đào tạo vào 2 học phần ngoại ngữ tiếng Anh được quy định như sau: Học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 1 (ENCS140026) – 4 Tín chỉ Học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 2 (ENCS240026) – 4 Tín chỉ Các học phần này không tính vào tổng số tín chỉ quy định trong CTĐT và không bù trừ vào tiến độ đào tạo. 2. Cách thức tham gia học hoặc quy đổi học phần Để đạt hai học phần này trong CTĐT sinh viên có thể sử dụng một trong hai cách sau: Sinh viên đăng ký tham gia các lớp học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 1, Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 2 tại Trung tâm Phát triển Ngôn ngữ (CELL) của nhà trường khi đã đạt chuẩn năng lực tiếng Anh đầu vào được quy định tại mục 3. Sinh viên nộp về phòng Đào tạo chứng chỉ tiếng Anh quốc tế với 4 kỹ năng (Nghe, Nói, Đọc, Viết) gồm: Chứng chỉ IELTS do British Council, IDP Education Pty Ltd cấp Chứng chỉ TOEFL iBT, ITP, Chứng chỉ ETS cấp Chứng chỉ Aptis ESOL do British Council cấp Hoặc chứng chỉ VSTEP của Việt Nam để quy đổi sang các học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh trong CTĐT trong các khung thời gian quy định sau: a. Trong 02 tuần đầu học kỳ 1 đối với sinh viên khóa mới b. Trong 02 tuần theo thời gian đăng ký học phần và điều chỉnh đăng ký học phần vào đầu mỗi học kỳ c. Trong 01 tuần, trước thời gian kết thúc đóng học phí đợt 2 của mỗi học kỳ 06 tuần Ghi chú: Tại thời điểm sinh viên nộp chứng chỉ ngoại ngữ để quy đổi sang điểm học phần kỹ năng giao tiếp tiếng Anh nếu điểm chứng chỉ ngoại ngữ đạt mức điểm chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định hiện hành thì sẽ được xét đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ khi xét tốt nghiệp (chứng chỉ phải còn hiệu lực tại thời điểm nộp). Sinh viên chỉ được sử dụng chứng chỉ quy đổi sang các học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh trong 07 học kỳ đầu tiên.

4. Cách thức đánh giá học phần Điểm tổng kết của các học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh sẽ hiển thị trên bảng điểm sinh viên nhưng không tính vào điểm trung bình học kỳ cũng như điểm trung bình tích lũy của sinh viên. Những sinh viên sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ để quy đổi (ở mục 5) sẽ được ghi MIỄN THT trong bảng điểm sinh viên. Sinh viên nào có điểm tổng kết học phần không đạt (<5) phải đăng ký học lại học phần đó. 5. Mức điểm các loại chứng chỉ ngoại ngữ được sử dụng để xét miễn học các học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh | VSTEP | IELTS | TOEFL iBT | TOEIC (4 kỹ năng) | Aptis ESOL General (4 kỹ năng) | Aptis ESOL Advanced (4 kỹ năng) | Học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh | | ---- | ----- | ----- | ----- | ----- | ----- | ----- | ----- | | A2 | 4.0 | 32–34 | 385–785 | 66–101 | – | Được MIỄN học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 1 | | B1 | 4.5–5.0 | 35–46 | 790–1090 | 102–149 | 74–85 | Được MIỄN học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 2 | 6. Trách nhiệm của Trung tâm Phát triển Ngôn ngữ (CELL) Xây dựng Đề cương chi tiết của từng học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh theo đúng quy định năng lực tiếng Anh của nhà trường được Hội đồng khoa học đào tạo trường phê duyệt: Tổ chức kiểm tra phân loại chuẩn năng lực tiếng Anh đầu vào khi sinh viên đăng ký tham gia học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 1 Tổ chức giảng dạy các lớp Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh cho

sinh viên theo đúng đề cương chi tiết, biên chế sĩ số lớp theo đúng quy định của nhà trường để đảm bảo chất lượng người học. Từng học kỳ Trung tâm có trách nhiệm nhập điểm tổng kết học phần vào hệ thống phần mềm của nhà trường và nộp bảng điểm về phòng Đào tạo. 7. Trách nhiệm của phòng Đào tạo Nhận và xác minh các loại chứng chỉ ngoại ngữ để xét miễn các học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh và miễn chuẩn đầu ra tiếng Anh cho sinh viên theo quy định ở mục (2) Nhận bảng điểm tổng kết học phần từ CELL, kiểm tra và lưu trữ theo quy định. 8. Trách nhiệm của phòng Kế hoạch Tài chính Đề xuất mức học phí và cơ chế tài chính cho các học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh từ học phần tự chọn (không tính vào chỉ tiêu tốt nghiệp)

- Tổ chức thu học phí cho các học phần Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh trong từng học kỳ theo quy định chung của nhà trường. Trong quá trình thực hiện quy định, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản hồi về phòng Đào tạo để nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của trường.